



I Component

 \mathbf{II}

III 1. Compoent là gì

• Component là một trong những tính năng quan trọng nhất trong Vue. Nó giúp chúng ta có thể kế thừa các phần tử HTML, có thể tái sử dụng code, giúp code chúng ta nhìn ngắn gọn, sạch sẽ hơn. Những đoạn code chúng ta có thể khai báo trong một component sẽ là HTML, CSS hay là cả Javascript, chúng được gói gọn vào trong một component rồi sau đó chúng ta có thể gọi tới component và tái sử dụng chúng.

• Cách 1: cách này thường được gọi là string template. Các đoạn code html sẽ được khai báo trong template: '... '

```
// Create a Vue application
                                                               <div id="components-demo">
const app = Vue.createApp({})
                                                                 <button-counter></button-counter>
                                                               </div>
// Define a new global component called button-counter
app.component('button-counter', {
  data() {
   return {
      count: 0
                                                                                              HTML
  template: `
    <button @click="count++">
     You clicked me {{ count }} times.
                                                                        JS
    </button>`
```

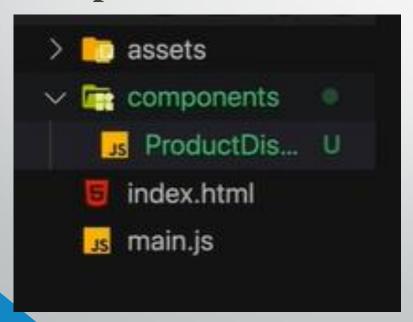
• Có thể tái sử dụng component bằng cách khai báo nhiều **button-counter**

- Cách 2: Đây là cách phổ biến nhất mà nhiều người áp dụng hơn đó là single-file component. Khi chúng ta có một hệ thống lớn kết hợp nhiều files với nhau thì mỗi component sẽ được tách một file .vue, điều này sẽ giúp chúng ta dễ dàng kiểm soát code hơn cũng như là bảo trì code.
- Cách đặt tên cho các files component nên được đặt dưới dạng PascalCase(in hoa mỗi chữ cái đầu) hoặc là kebab-case (chữ thường toàn bộ và có có gạch nối giữa các từ)`.
- Ví dụ
- ✓ DefaultAvatar.vue

or

default-avatar.vue

- · Cú pháp để tạo 1 thành phần:
- · App.component('tên component',{})
- · Ví du:
- Tạo component tên ProductDisplay.js trong thư mục tên components



2. Khai báo componentTempalte: Components\ProductDisplay.js

```
app.component('product-display', {
  template:
   /*html*/
    `<div class="product-display">
     <div class="product-container">
       <div class="product-image">
         <img v-bind:src="image">
       </div>
       <div class="product-info">
         <h1>{{ title }}</h1>
         In Stock
         Out of Stock
         <div
           v-for="(variant, index) in variants"
           :key="variant.id"
           @mouseover="updateVariant(index)"
           class="color-circle"
           :style="{ backgroundColor: variant.color }">
         </div>
         <button
           class="button"
           :class="{ disabledButton: !inStock }"
           :disabled="!inStock"
           v-on:click="addToCart">
           Add to Cart
         </button>
       </div>
     </div>
   </div>`
3)
```

Data và Methods: Trong thành phần ProductDisplay.js ta cung cấp cho nó dữ liệu và phương thức nhưng vẫn chạy được trên main.js

```
app.component('product-display', {
  template:
    /*html*/
    `<div class="product-display">
    </div>`.
 data() {
        product: 'Socks',
        brand: 'Vue Mastery'.
        selectedVariant: 0.
        details: ['50% cotton', '30% wool', '20% polyester'],
        variants: [
         { id: 2234, color: 'green', image: './assets/images/socks_green.jpg', quantity: 50 },
         { id: 2235, color: 'blue', image: './assets/images/socks_blue.jpg', quantity: 0 },
 methods: {
      addToCart() {
          this.cart += 1
     updateVariant(index) {
          this.selectedVariant = index
 Э.
 computed: {
      title() {
          return this.brand + ' ' + this.product
      image() {
         return this.variants[this.selectedVariant].image
     inStock() {
          return this.variants[this.selectedVariant].quantity
```

> main.js

```
const app = Vue.createApp({
   data() {
        return {
            cart: 0
   methods: {}
```

> Trong class index.html import vào component vừa tạo

```
<!-- Import App -->
<script src="./main.js"></script>
<!-- Import Components -->
<script src="./components/ProductDisplay.js"></script>
<!-- Mount App -->
<script>
  const mountedApp = app.mount('#app')
</script>
```

Index.html



· Nếu muốn tái sử dụng lại thì gọi lại nhiều component

Clobal Component: đối với global component thì chúng ta có thể sử dụng ở bất cứ đâu trong một Vue instance nào đó

```
const app = Vue.createApp({}})
app.component('component-a', {
 /* */
app.component('component-b', {
 /* . . . */
3-0
app.component('component-c', {
 /* */
3-)
app.mount('#app')
<div id="app">
  <component-a></component-a>
  <component-b></component-b>
  <component-c></component-c>
</div>
```

- Lobal Component: nếu không muốn component sử dụng trong tất cả các Vue instance mà chỉ sử dụng ở trong một Vue instance nào đó thì chúng ta sử dụng Lobal component
- Khác với global component, nó sẽ không đăng ký trực tiếp component bằng cách khai báo app.component nữa, thay vào đó chúng ta định nghĩa một component như là một object

```
const ComponentA = {
    /* ... */
}
const ComponentB = {
    /* ... */
}
const ComponentC = {
    /* ... */
}
```

Sau đó định nghĩa 1 component mà muốn sử dụng

```
const app = Vue.createApp({
   components: {
     'component-a': ComponentA,
     'component-b': ComponentB
   }
})
```

• Lưu ý: các thành phần đăng ký là lobal sẽ không có sẵn trong thành phần con. Ví dụ nếu muốn component A có sẵn trong component B thì phải đăng

ký như sau:

const ComponentA = {
 /* ... */
}

const ComponentB = {
 components: {
 'component-a': ComponentA
 }
 // ...
}

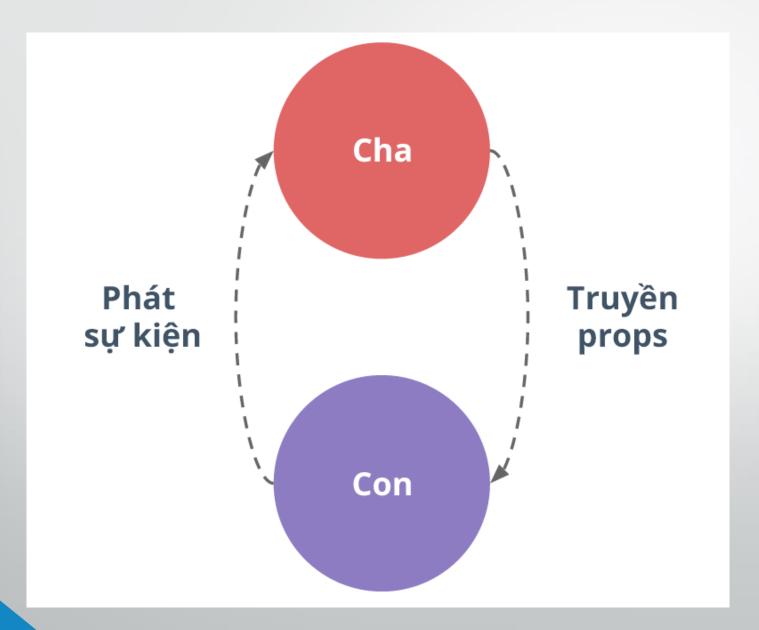
không đăng ký sử dụng component đó thì chúng ta sẽ không nhận được kết quả

- Lobal cho một hệ thống Module: Nếu chúng ta sử dụng hệ thống module như webpack, Babel, thì nên tạo một thư mục tên component để chứa tất cả các file component
- > Sau đó import mỗi component vào trước khi đăng ký cục bộ chúng
- ➤ Ví dụ: Có component sử dụng 2 ComponentA và Component C thì

```
import ComponentA from './ComponentA'
import ComponentC from './ComponentC'

export default {
   components: {
      ComponentA,
      ComponentC
   }
   // ...
}
Dăng ký lobal
```

III 4. Giao tiếp giữa các component



Quan hệ Component cha - con:

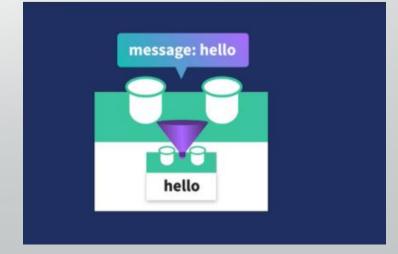
- Mỗi component instance đều có một scope riêng của nó, nghĩa là mình không thể và cũng không nên trực tiếp gọi tới parent data trong child component template. Data có thể gửi xuống từ component cha thông qua một custom attribute là props (Những data truyền từ component cha vào component con
- Mỗi component không được tự động thay đổi dữ liệu riêng cho mình, muốn thay đổi thì phải thông báo đến parent và nhiệm vụ của parent thực hiện đổi dữ liệu thông qua thuộc tính là **events up**

Props:

- Dùng để Component cha truyền dữ liệu xuống Component con
- Dây là các thuộc tính tùy chỉnh để truyền dữ liệu vào một thành phần. Chúng hoạt động giống như một cái phễu, nơi bạn có thể truyền dữ liệu mà thành phần cần.

Cú pháp giống với thuộc tính, thuộc tính này do mình đặt ra, nên

phải ràng buộc thuộc tính bằng V-bind



Props:

Props nhận giá trị thì nó được hiểu như 1 object bao gồm có name và kiểu dữ liệu

```
props: {
  title: String,
  likes: Number,
  isPublished: Boolean,
  commentIds: Array,
  author: Object,
  callback: Function,
  contactsPromise: Promise // or any other constructor
}
```

Ví dụ 1:

Trong lớp main.js có một thuộc tính dữ liệu mới tên là **premium**, nếu là premium thì được Free vận chuyển. Vì vây, **class product-display** cần quyền truy cập vào thuộc tính này, nên nó cần cha truyền dữ liệu cho con thông qua thuộc tính **props**

Ví dụ 1

```
main.js
Main is > (e) app > ⊕ data > ⊅ premium
      const app = Vue.createApp({
           data() {
                   cart: 0,
                                                                 Nhận về như 1 thuộc tính
                                                                             premium
           ■ ProductDisplay.js ×
        ProductDisplay is > A
      app.compenent('product-display', {
         props: {
           premium: {
             type: Boolean,
             required: true
         template:
         '<div class="product-display">
           <div class="product-container">
  11
  12
             <div class="product-image">
               <img v-bind:src="image">
  13
```

Ví dụ 1

index.html

Ví dụ 1

```
main.js > [6] app > 🕤 data > 🔑 premium
      const app = Vue.createApp({
          data() {
              return {
                   cart: 0,
                   premium: true
                                                                   Tên thuộc tính đặt trùng tên
                                                                              với premium
           ProductDisplay.js.
 index.html > 

html > 

body > 

div#app > 

product-display
          <div id="app">
 12
            <div class="nav-bar"></div
 13
 14
            <div class="cart">Cart({{ } })</div>
 15
            product-display :premium="premium"></preduct-display>
          </div>
          <script src="./main.js"></script>
 21
          <script src="./components/ProductDisplay.js"></script>
 25
```

Ví dụ

component / ProductDisplay.js

```
template:
   /*html*/
   `<div class="product-display">
        ...
        Shipping: {{ shipping }}
        ...
        </div>`,
```

component / ProductDisplay.js

```
computed: {
    ...
    shipping() {
      if (this.premium) {
        return 'Free'
      }
      return 2.99
      }
}
```

Ví dụ 2: Trang App.vue

```
<template>
  <div id="app">
    <img src="./assets/logo.png">
    <comp-header v-bind:titleheader="title"/>
    <CompListProduct/>
    <comp-footer/>
                                                       Tên thuôn tính có
  </div>
                                                       thể đặt tên trùng
</template>
                                                         với tên title
<script>
import CompHeader from './components/CompHeader.vue'
import CompFooter from './components/CompFooter';
import CompListProduct from './components/CompListProduct.vue';
export default {
  name: 'app',
  data () {
    return {
      title: 'Welcome to Your Vue.js App'
```

Ví dụ 2: CompHeader.vue

```
<template>
                                           Nhận về như
  <header><h1>{{titleheader}}</h1>
                                          thuộc tính: kiểu
</template>
                                             dữ liệu
                                                              Nếu như cha không
<script>
                                                             truyền gì cả thì thuộc
                                                             tính dưới dạng object
export default {
 name: 'comp-beader',
                                                                  như sau:
 props:{
    titleheader:String
  data(){
    return{
                                      props:{
                                        titleheader:{
      text: 'Hello Vuejs Header'
                                         type:String,
                                         default: 'Khi cha không truyền gì cả'
 /script>
```

Truyền dữ liệu từ component con lên component cha:

- Event up: Dùng để truyền thông điệp hay truyền sự kiện thông báo cho components cha biết là nó muốn thay đổi dữ liệu. Nhiệm vụ của component cha sau khi nhận được thông điệp sẽ tiến hành thay đổi data
- Cú pháp:

<my-component v-on:my-event="doSomething"></my-component>

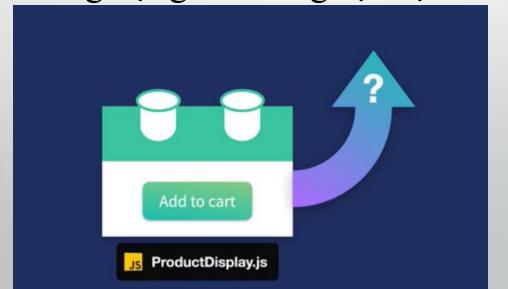
Tên sự kiện người dùng tự đặt và được kích hoạt thông qua những đoạn code

Hàm xử lý

Truyền dữ liệu từ component con lên component cha:

- Event up: Để kích hoạt được sự kiện dùng từ khóa
- his.\$emit('myEvent'), được gọi trong components con
- Luu ý:
 - Không được phép thay đổi trực tiếp props từ component cha
 - Truyền sự kiện thông báo ra bên ngoài
 - Kích hoạt sự kiện trong component con
 - Khi kích hoạt function bên ngoài component cha nó sẽ chạy
 - Khi function đó chạy nó sẽ được thay đổi dữ liệu

Ví dụ: Chúng ta đã biết rằng props là một cách để truyền dữ liệu xuống một thành phần (cha truyền con), nhưng còn khi có điều gì đó xảy ra bên trong thành phần đó (thành phần con), chẳng hạn như một lần nhấp vào nút? Làm cách nào để chúng tôi thông báo cho các phần khác của ứng dụng biết rằng sự kiện đó đã xảy ra?





main.js

```
index.html
const app = Vue.createApp({
                                           cproduct-display :premium="premium" @add-to-cart="updateCart">
  data() {
     return {
        cart: [],
                                          Js main.js
                                           const app = Vue.createApp({
                                            data() {
                                              return {
                                               cart: 1
  methods: {
     updateCart() {
        this.cart += 1
                                            methods: {
                                              updateCart() {
                                               this.cart += 1
```

Ví dụ: Truyền vào 1 id sản phẩm

Main.js

```
main js > (e) app > A methods > 1 updateCart
       const app = Vue.createApp({
           data() {
                return {
                    cart: [],
                    premium: true
           methods: {
                updateCart(id) {
  10
                    this.cart.push(id)
```

Ví dụ: Truyền vào 1 id sản phẩm

ProductDisplay.js

```
ProductDisplay.js
components > 3 ProductDisplay is > 3 methods > 3 addToCart
             addToCart() {
  52
                  this.Semit('add-to-cart', this.variants[this.selectedVariant].id)
  53
  54
             },
  55
             updateVariant(index) {
  56
                  this.selectedVariant = index
  57
  58
         },
         computed: {
  59
             title() {
  60
  61
                  return this.brand + ' ' + this.product
  62
             },
  63
             image() {
  64
                  return this.variants[this.selectedVariant].image
                                                                                      03:03
```

Ví dụ: Truyền vào 1 id sản phẩm

Index.html



Vue Mastery Socks In Stock Shipping: 2.99 50% cotton 30% wool 20% polyester



